

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 93/2022/HS-ST
Ngày 14 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chuyết

Ông Phạm Hồng Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1985 tại Ninh Bình. Nơi ĐKKHKT: xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Xóm 17, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D; Con bà: Trần Thị B (Đã chết); có vợ là Nguyễn Thị L; có 02 con: con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 3/8/2022 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1944 (đã chết)

Đại diện theo pháp luật của bà Nguyễn Thị D: Ông Nguyễn Quang Diện, sinh năm 1949; Ông Nguyễn Văn Nho, sinh năm 1956; Ông Nguyễn Văn Diễm, sinh năm 1959; Ông Nguyễn Văn Hanh, sinh năm 1962; Bà Nguyễn Thị Lua, sinh năm 1954.

Cùng nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Đại diện theo uỷ quyền của ông Diên, ông Diên, ông Hanh, bà Lua: Ông Nguyễn Văn Nho, sinh năm 1956, nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt ông Nguyễn Văn Nho.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C có giấy phép lái xe hạng B2 làm nghề lái xe kinh doanh vận tải. Sáng ngày 31/5/2022, theo thỏa thuận với anh Trần Văn N sinh năm 1985 ở xóm 16, xã Quang Thiện, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, C điều khiển xe ô tô tải biển số 35H-005.47 (trọng tải thiết kế 2800 kg) chở anh N sang xã Hải Vân, huyện Hải Hậu để mua gỗ. Sau khi đưa gỗ vào thùng xe gồm 2,916 m³ gỗ dổi và 0,812 m³ gỗ Pachyloba, có tổng trọng lượng 3.630 kg, khoảng 12 giờ 10p cùng ngày, C điều khiển xe đi về đến Quốc lộ 21B thuộc địa phận thôn Quần Cát, xã Trục Đại, huyện Trục Ninh, theo hướng phà Đại Nội - xã Hải Phong đến gần khu vực ngã ba giao nhau với đường dọc thôn Quần Cát, xã Trục Đại về phía bên trái (Km131+470), tiếp đến là đường qua cầu nối tiếp vào đường dọc xóm thuộc xã Trục Thái về phía bên phải. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường được làm bằng bê tông nhựa nhẵn phẳng rộng 7,5m có vạch sơn đứt đoạn màu vàng giữa đường phân chia thành hai chiều đường xe chạy, chiều đường bên phải rộng 3,9m, chiều đường bên trái rộng 3,6m. Lề đường bên phải có bố trí rào chắn hộ lan tiếp giáp sông tưới tiêu và có đặt biển báo hiệu nguy hiểm W207a (biển báo giao nhau với đường không ưu tiên về hai bên, cách ngã 3 là 94m), từ biển báo này đến ngã ba có bố trí 03 đợt gờ giảm tốc liên tiếp; lề đường bên trái tiếp giáp cánh đồng và khu dân cư.

C điều khiển xe đi trên phần đường bên phải theo hướng đi với tốc độ 52 Km/h, cách vạch sơn giữa đường khoảng 0,5m. Quan sát thấy biển cảnh báo nguy hiểm, đồng thời lúc này C cũng quan sát thấy bà Nguyễn Thị D đang điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều trên phần đường bên phải gần sát lề đường phải, cách xe C khoảng 90m. C giảm tốc độ xe xuống còn 46 đến 47km/h và tiếp tục giữ nguyên phần đường xe chạy tiến về phía trước. Khi xe ô tô của C đi đến còn cách xe đạp của bà D khoảng 20m, lúc này bà D đã đi đến gần ngã ba vào đường dọc thôn Quần Cát, xã Trục Đại. Bà D chống chân trái xuống đường đẩy xe, chân phải vẫn để trên bàn đạp đánh lái cho xe chuyển hướng đi ngang ra giữa đường xu thế đi rẽ vào đường dọc thôn Quần Cát, xã Trục Đại. Phát hiện thấy bà D chuyển hướng sang đường, đi ra ngang trước đầu xe của mình, C bóp còi cảnh báo cho bà D biết nhưng C không xử lý giảm tốc độ để có thể dừng xe an toàn tránh va chạm mà lại điều khiển xe đi sang phần đường bên trái để tránh qua trước đầu xe bà D. Bà D vẫn chống chân đẩy xe đi sang đường. Khi xe đạp bà D đi ra đến giữa đường, bánh xe phía trước đã sang qua vạch sơn giữa đường sang phần đường bên trái, bánh xe phía sau còn trên phần đường bên phải thì xe ô tô C điều khiển cũng đi tới. Do khoảng cách giữa hai xe quá gần, C

không kịp xử lý để tránh va chạm dẫn đến phần đầu bên lái xe ô tô xô vào ngang bên trái thân xe đạp và phần thân người bên trái bà D. Đẩy xe đạp bị đổ nghiêng về bên phải rẽ vào lề đường trái nằm ngang đường, qua vị trí ngã ba. Bà D bị ngã ra đường bất tỉnh. Sau khi xô vào xe bà D, C phanh xe cho xe dừng lại hoàn toàn trên phần đường bên trái theo hướng đi gần sát vị trí xe đạp.

Hậu quả: Bà Nguyễn Thị D bị đa chấn thương, chấn thương sọ não được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định đến ngày 02/6/2022 thì tử vong.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 768/KL-KTHS ngày 01/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định xác định: Bà Nguyễn Thị D bị tử vong do đa chấn thương.

Kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn C. Kết quả kiểm tra xác định: Nồng độ cồn của Nguyễn Văn C là 0,000mg/l.

Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 16 tháng 11 năm 2022 của VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 - 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 - 30 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Lời nói sau cùng bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Đại diện bị hại có mặt tại phiên tòa xác nhận bị cáo đã bồi thường 70.000.000đ; không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm; Về hình phạt đề nghị miễn TNHS cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án điều hợp pháp.

[2] Về quan điểm Đại diện VKS, bị cáo, đại diện của bị hại tại phần thủ tục tranh tụng: HĐXX thấy việc tranh luận, đối đáp đúng trình tự quy định của pháp luật, các bên đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi tranh tụng. Quan điểm của đại diện VKS, của bị cáo đã được HĐXX cân nhắc, đánh giá khi nghị án.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ xâm phạm tới quy định về an toàn giao thông đường bộ - là khách thể được BLHS ghi nhận và bảo vệ. Lỗi của bị cáo là đã không tuân thủ quy định về tốc độ, không giảm tốc độ đến mức an toàn, Quá trình điều khiển xe ô tô tải chở gỗ C không tuân thủ quy định về tải trọng ảnh hưởng đến việc xử lý khi điều khiển xe nên xô vào bà Nguyễn Thị D hậu quả dẫn đến bà D bị thương sau đó tử vong là vi phạm khoản 1, điều 12, Khoản 1, Điều 28 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, khoản 3 điều 5 thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 28/9/2019 của Bộ giao thông vận tải. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai người làm chứng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhân thực được việc vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ nhưng do cầu thả nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Từ những chứng cứ nêu trên - HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi vi phạm về quy định an toàn giao thông khi tham gia giao thông của bị cáo Nguyễn Văn C dẫn đến việc bà Nguyễn Thị D tử vong đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 BLHS.

Việc VKSND huyện Trục Ninh truy tố bị cáo về hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS tại bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 16 tháng 11 năm 2022 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì vậy, để đảm bảo trật tự pháp luật, phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc tới tình tiết: Bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, gia đình khó khăn các con còn nhỏ; người đại diện của bị hại có đơn đề nghị miễn TNHS cho bị cáo, quá trình xảy ra tai nạn bị hại cũng có lỗi là sang đường không có tín hiệu

chuyển hướng, không đảm bảo an toàn là vi phạm Khoản 1, Khoản 2, Điều 15 Luật giao thông đường bộ - Để giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để vừa thể hiện tính nhân đạo, công bằng của pháp luật, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng - Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS - HĐXX thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung “Cấm hành nghề” lái xe đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định: Chiếc xe ô tô tải BKS 35H-005.47 là tài sản của Nguyễn Văn C; chiếc xe đạp đã cũ không rõ màu sơn là tài sản của bà Nguyễn Thị D. Sau khi tiến hành khám nghiệm phương tiện, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô tải BKS 35H-005.47 cho Nguyễn Văn C và trả lại chiếc xe đạp cho ông Nguyễn Văn Nho là đại diện gia đình bị hại.

Đối với số lượng 3,728 m³ gỗ trên xe ô tô tải do Nguyễn Văn C điều khiển chở là của anh Trần Văn N. Cơ quan điều tra đã xác minh nguồn gốc hợp pháp, không tiến hành tạm giữ và trả lại cho anh N theo quy định.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của CQCSĐT Công an huyện Trục Ninh là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 BLHS: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt Nguyễn Văn C 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Ngày 14/12/2022).

Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo chuyển nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, Người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định + huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; Đại diện của bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà